BỘ QUỐC PHÒNG **VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN QUÂN ĐỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1873 /QĐ-VYHCTQĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm linh kiện, vật tư CNTT năm 2026

GIÁM ĐỐC VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN QUÂN ĐỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BQP ngày 12/12/2025 của Bộ Quốc phòng quy định hướng dẫn một số nội dung về hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 1723/KH-VYHCTQĐ ngày 25/9/2026 của Viện Y học cổ truyền Quân đội về mua sắm linh kiện, vật tư Công nghệ thông tin năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch tổng hợp tại Tờ trình số 42/TTr-KHTH ngày 30/8/2026 và ý kiến của Phòng Hậu cần - Kỹ thuật tại Công văn số 34/HCKT-DT ngày 05/10/2026, ý kiến của Ban Tài chính tại Công văn số 64/TC-ĐT ngày 5/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm linh kiện, vật tư CNTT năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Kế hoạch tổng hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phòng HC-KT;
- Ban Tài chính;
- Lưu: VT, KHTH. S04.

GIÁM ĐỐC

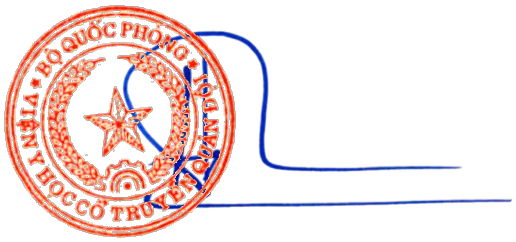

Thiếu tướng Phạm Xuân Phong

PHỤ LỤC I

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm linh kiện, vật tư Công nghệ thông tin năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1873 /QĐ-VYHCTQĐ ngày 13/10/2026 của Viện Y học cổ truyền Quân đội)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Viện Y học cổ truyền Quân đội	Mua sắm linh kiện, vật tư CNTT năm 2026	Mua sắm 51 khoản linh kiện, vật tư CNTT; cung cấp theo từng đơn đặt hàng/yêu cầu thực tế của Viện trong phạm vi số lượng dự kiến tối đa.	669.943.905	Nguồn kinh phí hỗ trợ tự chủ năm 2026	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn	-	05 ngày	Tháng 10 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	70 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**669.943.905**								

PHỤ LỤC II

Danh mục linh kiện, vật tư CNTT năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1873 /QĐ-VYHCTQĐ ngày 13 /10/2026 của Viện Y học cổ truyền Quân đội)

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Màn hình vi tính 23.8 inch, Model 24B1, Hiệu skyworth	Màn hình LED kích thước hiển thị khoảng 23,8 inch (±10%). - Tấm nền IPS hoặc VA hoặc tương đương. - Độ phân giải tối thiểu Full HD (1920 x 1080). - Tần số quét tối thiểu 75 Hz. - Thời gian đáp ứng tối đa 8 ms. - Độ sáng tối thiểu 250 cd/m². - Góc nhìn tối thiểu 178°/178°. - Có tối thiểu 01 cổng HDMI và 01 cổng VGA hoặc DisplayPort tương đương. - Nguồn điện 100–240 VAC, 50/60 Hz. - Kèm chân đế và đầy đủ phụ kiện của nhà sản xuất. - Sản phẩm mới 100%, chưa qua sử dụng.	Bộ	10	
2	Bàn phím có dây Fantech MK852	Chuẩn USB; tối thiểu 104 phím hoặc tương đương; ký tự in bền, rõ nét; Plug & Play; chiều dài cáp tối thiểu 1,5 m; tương thích Windows và các hệ điều hành phổ biến; sản phẩm mới 100%.	Chiếc	9	
3	Bàn phím có dây Fantech MK858	Chuẩn USB; tối thiểu 104 phím hoặc tương đương; ký tự in bền, rõ nét; Plug & Play; chiều dài cáp tối thiểu 1,5 m; tương thích Windows và các hệ điều hành phổ biến; sản phẩm mới 100%.	Chiếc	23	
4	Chuột vi tính Fuhlen L102	Cảm biến quang; độ phân giải tối thiểu 1000 DPI; tối thiểu 03 nút và 01 bánh xe cuộn; Plug & Play; chiều dài cáp tối thiểu 1,5 m; tương thích Windows và các hệ điều hành phổ biến; sản phẩm mới 100%.	Cái	34	
5	Cạc mạng 300M, 2.4Ghz, TL-WN821N tpLink	Chuẩn IEEE 802.11 b/g/n hoặc cao hơn; băng tần 2,4 GHz; tốc độ tối thiểu 300 Mbps; giao tiếp USB.	Cái	2	
6	Nguồn máy tính AIGO VK550	Chuẩn ATX; công suất ≥550W; bảo vệ OVP/OCP/SCP; đầu cấp nguồn CPU, SATA, PCIe.	Cái	20	
7	Mainboard ASUS	Hỗ trợ bộ vi xử lý socket LGA1700 hoặc tương đương; chipset phổ	Cái	16	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	H610M- K D4	thông; hỗ trợ RAM DDR4; tối thiểu 01 khe PCIe x16, 01 khe M.2 NVMe, USB 3.x, LAN Gigabit.			
8	Mainboard MSI H610M-E DDR4	Hỗ trợ bộ vi xử lý socket LGA1700 hoặc tương đương; hỗ trợ bộ nhớ DDR4; tối thiểu 02 khe RAM; tối thiểu 01 khe PCI Express x16; tối thiểu 01 khe M.2 NVMe; tối thiểu 04 cổng SATA III; LAN Gigabit; USB 3.x; âm thanh tích hợp; sản phẩm mới 100%.	Cái	8	
9	Bộ vi xử lý Intel i5-12400F 18M Cache, up to 4.40 GHz(Tray) - CM8071504650609	Tối thiểu 6 nhân, 12 luồng; bộ nhớ đệm tối thiểu 18 MB; xung nhịp Turbo tối thiểu 4,4 GHz; socket phù hợp mainboard.	Cái	8	
10	Quạt tản nhiệt cho CPU	Tương thích socket Intel/AMD thông dụng; gồm quạt và khối tản nhiệt; độ ồn thấp; kèm keo tản nhiệt hoặc tương đương.	Cái	25	
11	Vỏ máy tính GIPCO GIP-3586M3	Hỗ trợ bo mạch chủ Micro ATX hoặc Mini ITX; thép SECC hoặc tương đương, dày ≥0,5 mm; tối thiểu 02 cổng USB phía trước (ít nhất 01 USB 3.0 nếu mainboard hỗ trợ); cổng Audio; hỗ trợ tối thiểu 01 SSD 2,5 inch và 01 HDD 3,5 inch; đầy đủ phụ kiện lắp đặt; sản phẩm mới 100%.	Chiếc	2	
12	Dây HDMI 5m	Chuẩn HDMI 2.0 hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 5 m (±10%); hỗ trợ độ phân giải tối thiểu 4K@60Hz; truyền đồng thời hình ảnh và âm thanh; đầu cắm chống oxy hóa; vỏ chống nhiễu; sản phẩm mới 100%.	Cái	5	
13	Dây HDMI 1.5m	Chuẩn HDMI 2.0 hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 1,5 m (±10%); hỗ trợ độ phân giải tối thiểu 4K@60Hz; truyền đồng thời hình ảnh và âm thanh; đầu cắm chống oxy hóa; vỏ chống nhiễu; sản phẩm mới 100%.	Cái	7	
14	Dây HDMI 20m	Chuẩn HDMI 2.0 hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 20 m (±10%); hỗ trợ độ phân giải tối thiểu 4K@60Hz; truyền hình ảnh và âm thanh ổn định; đầu cắm chống oxy hóa; sản phẩm mới 100%.	Cái	18	
15	Dây nguồn máy tính 1.5m	Dây nguồn AC dùng cho máy tính; chiều dài khoảng 1,5 m; điện áp định mức tối thiểu 250 VAC; dòng điện tối thiểu 10 A; đầu cắm phù hợp thiết	Cái	20	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		bị CNTT; sản phẩm mới 100%.			
16	Dây VGA 1.5m	Chuẩn VGA 15 chân; chiều dài khoảng 1,5 m; hỗ trợ truyền tín hiệu hình ảnh ổn định; đầu cắm chống oxy hóa; chống nhiễu; sản phẩm mới 100%.	Cái	15	
17	Dây VGA 20m	Chuẩn VGA D-Sub 15 chân; chiều dài khoảng 20 m (±10%); hỗ trợ truyền tín hiệu hình ảnh ổn định; lõi và lớp chống nhiễu phù hợp; đầu cắm chống oxy hóa; sản phẩm mới 100%.	Cái	5	
18	Dây USB 1.5m	Chuẩn USB 2.0 hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 1,5 m (±10%); hỗ trợ truyền dữ liệu và cấp nguồn; đầu cắm chắc chắn; tương thích các thiết bị USB phổ biến; sản phẩm mới 100%.	Cái	5	
19	Dây USB 3m	Chuẩn USB 2.0 hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 3 m (±10%); hỗ trợ truyền dữ liệu và cấp nguồn; đầu cắm chắc chắn; sản phẩm mới 100%.	Cái	10	
20	Dây USB 10m	Chuẩn USB 2.0 Active hoặc cao hơn; chiều dài khoảng 10 m (±10%); hỗ trợ truyền dữ liệu ổn định; cấp nguồn phù hợp theo tiêu chuẩn USB; sản phẩm mới 100%.	Cái	5	
21	Pin tiểu Supercell AA GP15PL-2S4	Pin AA 1,5V; loại Alkaline; mới 100%; không rò rỉ; dùng cho thiết bị điện tử.	Vỉ	40	
22	Giấy in nhiệt K80x45mm	Khổ 80x45mm; giấy in nhiệt chất lượng tốt; bề mặt in rõ; cuộn đều.	Cuộn	600	
23	Nhãn Decal cản nhiệt 65x35 x 100m	Decal cảm nhiệt; kích thước tem khoảng 65x35mm; chiều dài cuộn khoảng 100m; bám dính tốt.	Cuộn	100	
24	Cuộn mực in mã vạch 110 mm × 300 m	Dùng cho máy in mã vạch; kích thước khoảng 110mm x 300m; màu đen.	Cuộn	15	
25	Bộ định tuyến không dây TL- WR940N TP Link	Hỗ trợ chuẩn IEEE 802.11 b/g/n hoặc cao hơn; tốc độ Wi-Fi tối thiểu 450 Mbps băng tần 2,4 GHz hoặc tương đương; tối thiểu 01 cổng WAN và 04 cổng LAN 10/100 Mbps hoặc cao hơn; hỗ trợ NAT, DHCP, WPA2/WPA3 (nếu hỗ trợ); nguồn kèm theo; sản phẩm mới 100%.	Cái	1	
26	Thiết bị truyền dữ liệu	Chuẩn IEEE 802.11 b/g/n hoặc cao hơn; băng tần 2,4 GHz; tốc độ tối	Cái	1	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	băng rộng hoạt động trong băng tần 2,4 GHz, TL-WR841N, hiệu TP-LINK	thiểu 300 Mbps; tối thiểu 01 cổng WAN và 04 cổng LAN; hỗ trợ NAT, DHCP, WPA2/WPA3 (nếu có).			
27	Thiết bị chuyển mạch TP-Link, TL-SF1005D	05 cổng RJ45 10/100 Mbps hoặc cao hơn; tự động MDI/MDIX; Plug & Play; vỏ nhựa hoặc kim loại; nguồn kèm theo.	Cái	1	
28	Dây mạng CAT 6E VINABOSS 305m	Cáp đồng 4 đôi xoắn; đáp ứng chuẩn CAT6 hoặc cao hơn; chiều dài cuộn khoảng 305 m; lõi đồng nguyên chất hoặc tương đương; vỏ PVC/LSZH theo yêu cầu; hỗ trợ Gigabit Ethernet; sản phẩm mới 100%.	Cuộn	15	
29	Hạt mạng RJ45 TIKA	Đầu nối RJ45 dùng cho cáp mạng CAT6 hoặc cao hơn; 8P8C; tiếp điểm mạ phù hợp chống oxy hóa; tương thích dụng cụ bấm mạng thông dụng; sản phẩm mới 100%.	Túi	190	
30	Bộ chuyển đổi quang điện loại sợi đơn	Media Converter 10/100/1000 Mbps; sử dụng sợi quang đơn; khoảng cách truyền tối thiểu 20 km hoặc theo yêu cầu; cổng RJ45 10/100/1000 Mbps; Auto MDI/MDIX; kèm nguồn; sản phẩm mới 100%.	Bộ	3	
31	Hộp mực đã có mực in Q261A/FX9/FX10/CRG 303/CRG104/CRG703/ CRG304 dùng cho máy in laser, hiệu MY TONER	Hộp mực laser màu đen, mới 100%, chưa qua sử dụng hoặc tái sản xuất. - Tương thích với các máy in sử dụng mã mực Q2612A/FX9/FX10/CRG303/CRG104/CRG703/CRG304. - Chất lượng bản in rõ nét, không lem, không sọc. - Năng suất in tối thiểu khoảng 2.000 trang (độ phủ 5% theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương). - Không gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của máy in.	Hộp	15	
32	Hộp mực đổ siêu mịn GTC 120G	Mực bột màu đen dùng để nạp cho hộp mực máy in laser. - Khối lượng tịnh khoảng 120 g/chai. - Hạt mực mịn, phân bố đồng đều, không vón cục. - Bản in rõ nét, không lem, không sọc. - Tương thích với các hộp mực và máy in laser phù hợp. - Không gây ảnh hưởng đến trống OPC, trục từ, gạt mực và các bộ phận của hộp mực khi sử dụng đúng kỹ thuật.	Lọ	50	
33	Ống mực màu đen dành	Mực màu đen; tương thích dòng Apeos 4570/5570 hoặc tương đương; bản	Cái	2	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	cho dòng máy Apeos 4570/5570 - CT203638	in rõ nét.			
34	Hộp mực máy in màu đen 12A/303A	Tương thích hộp mực 12A/303A; năng suất khoảng 2000 trang theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	400	
35	Hộp mực CB435A/CB436A/CE285A/CRG325/CE278A/CRG328, CM	Tương thích các mã nêu trên; năng suất theo tiêu chuẩn ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	150	
36	Hộp mực CR071 - HL	Tương thích mã CRG071; bản in rõ nét; năng suất theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	15	
37	Hộp mực CB435A/CB436A/CE285A/CRG352/CE278A/CRG328 - HL	Tương thích các mã nêu trên; năng suất theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	15	
38	Hộp mực CF276A/CRG057 Không chíp - HL	Tương thích CF276A/CRG057; không tích hợp chip; năng suất theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	5	
39	Hộp mực Q2612A/FX9, HL	Tương thích Q2612A/FX9; năng suất theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	5	
40	Hộp mực W1510A có chíp - HL	Tương thích W1510A; tích hợp chip; năng suất theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương.	Hộp	3	
41	Dây USB máy in 1.5m	Chuẩn USB 2.0 hoặc cao hơn; đầu USB Type-A sang Type-B; chiều dài khoảng 1,5 m; hỗ trợ truyền dữ liệu ổn định.	Cái	20	
42	Bộ kiểm tra dây mạng	Kiểm tra thông mạch, đứt dây, đảo dây, chập dây; hỗ trợ cáp mạng RJ45 và cáp điện thoại RJ11; gồm bộ phát và bộ nhận; sử dụng pin; sản phẩm mới 100%.	Cái	6	
43	Bộ nhớ trong RAM	DDR4 UDIMM; dung lượng tối thiểu 8 GB; bus tối thiểu 3200 MT/s hoặc	Chiếc	2	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	DESKTOP DDR4 LEXAR UDIMM 8GB__LD4AU008GR3200GSST	tương đương; điện áp theo chuẩn DDR4; mới 100%.			
44	Bộ nhớ RAM_TEAMGROUP FF3 D516G6000HC38G01 T-FORCE DELTA RGB(BK) UD-D5 16GB 6000 màu đen	DDR5 UDIMM; dung lượng tối thiểu 16 GB; bus tối thiểu 6000 MT/s hoặc tương đương.	Chiếc	15	
45	Linh kiện vi tính (RAM PC) Lexar THOR 32Gb (2X16GB) DDR4 3200MHZ (LD4BU016GR3200GDXG)	DDR4; tổng dung lượng tối thiểu 32 GB; bus tối thiểu 3200 MT/s.	Cái	15	
46	Ổ cứng SSD Dahua DHI - SSD - C800AS128G	Chuẩn SATA III 6 Gb/s; dung lượng tối thiểu 128 GB; tốc độ đọc tuần tự tối thiểu 450 MB/s, ghi tuần tự tối thiểu 400 MB/s hoặc tương đương; dùng cho máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay; sản phẩm mới 100%.	Chiếc	50	
47	Ổ cứng SSD VSP 860G SATA III 2.5" 256GB	Chuẩn SATA III 6 Gb/s; dạng 2,5 inch; dung lượng tối thiểu 240 GB; tốc độ đọc tuần tự ≥500 MB/s, ghi tuần tự ≥450 MB/s hoặc tương đương; tương thích máy tính để bàn và máy tính xách tay; sản phẩm mới 100%.	Cái	50	
48	Cạc màn hình máy tính INNO3D GEFORCE RTX 4060 TWIN X2 8GB	Giao tiếp PCI Express x16; bộ nhớ đồ họa tối thiểu 8 GB GDDR6; hỗ trợ DirectX 12 Ultimate hoặc cao hơn; tối thiểu 03 cổng xuất hình; mới 100%.	Cái	2	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
49	Cạc màn hình máy tính INNO3D GEFORCE RTX 5060 TWIN X2 OC 8GB	PCI Express x16; bộ nhớ tối thiểu 8 GB GDDR7 hoặc tương đương; hỗ trợ AI/đồ họa; tối thiểu 03 cổng xuất hình.	Cái	3	
50	Máy in cannon 2900	Công nghệ in laser; khổ A4; độ phân giải tối thiểu 600×600 dpi; tốc độ in tối thiểu 12 trang/phút; cổng USB 2.0 hoặc cao hơn; khay giấy ≥150 tờ; hộp mực năng suất khoảng 2.000 trang (độ phủ 5% theo ISO/IEC 19752 hoặc tương đương); sản phẩm mới 100%.	Chiếc	1	
51	Trellix Enpoint DLP: Data sercurity suite P: 1TE	Loại bản quyền: Subsctiption/Triển khai On-Premise/Bản quyền phần mềm đáp ứng cho 01 thiết bị đầu cuối bao gồm các thành phần endpoint DLP, Device Control Yêu cầu về tính năng: Giải pháp cần được quản lý tập trung các chính sách và các vi phạm trong hệ thống/Giải pháp cung cấp khả năng bảo vệ cho các kênh có khả năng rò rỉ dữ liệu bao gồm: thiết bị lưu trữ di động, email, tin nhắn, web, in ấn, clipboard, ảnh chụp màn hình và các ứng dụng chia sẻ tập tin. Giải pháp cho phép áp dụng kỹ thuật nhận dạng dấu vân tay, phân loại và gắn thẻ tập tin để bảo vệ dữ liệu nhạy cảm, dữ liệu không có cấu trúc/Giải pháp cho phép chính sách có thể áp dụng được cho người dùng, nhóm người dùng, máy trạm, nhóm máy trạm dựa trên thông tin tích hợp từ hệ thống Active Directory/Giải pháp có tính năng kết hợp nhiều điều kiện với nhau bằngBoolean logic (AND,OR,NOT)./Có tính năng tạo ngoại lệ cho từng policy (exception rule)/Giải pháp phải có sẵn tính năng cho phép thiết lập trạng thái của vi phạm ở nhiều mức khác nhau. Cho phép thiết lập rule để tự động trigger gán các sự cố ATTT cho những người dùng/nhóm người dùng có trách nhiệm xử	Gói	2	

TT	Tên hàng	Mô tả chi tiết hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		lý.			
		Tổng cộng: 51 sản phẩm			